

Bản án số: 341/2021/HSPT

Ngày: 22/7/2021

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Tự Học;

*Các Thẩm phán:*

Ông Phạm Văn Tuyên;

Ông Nguyễn Huyền Cường.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Xuân Thành - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Đào Trọng Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 472/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Bá T, Thiều Văn N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đối với bị cáo Thiều Văn N tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

### **\* Bị cáo kháng cáo:**

**Nguyễn Bá T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/11/1987 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố Ch, phường Duy M, thị xã Duy T1, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa lớp 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Bá T2, sinh năm 1965 và bà Lê Đồng Thị Thu Ng, sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 12 ngày 28/4/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Tại Bản án số 81 ngày 13/12/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với Bản án số 12/2004/HS-ST ngày 28/4/2004 của Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam buộc

Nguyễn Bá T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 tháng tù. Năm 2009, bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2020; có mặt.

**\* Bị cáo bị kháng nghị:**

**Thiều Văn N**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1989 tại Sơn La; nơi cư trú: tiểu khu 7, thị trấn Hát L1, huyện Mai S, tỉnh Sơn La; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Thiều Văn M1, sinh năm 1958 và bà Trần Thị X, sinh năm 1948; có vợ là Sa Thị H, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2020; có mặt.

**\* Người bào chữa:**

- Luật sư Trần Dũng T3 - Văn phòng luật sư Trần Dũng T3 và cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá T; có mặt.

- Luật sư Lỗ Hữu Th - Văn phòng Luật sư Lỗ Hữu Th, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình bào chữa cho bị cáo Thiều Văn N; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 07/3/2020, tại Km104+400, Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Tân Thành, xã Nhân Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, Tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình đã bắt quả tang Thiều Văn N và Nguyễn Bá T vận chuyển và tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ được tại hàng ghế sau của xe ô tô BKS 26A-077.40 gồm: 01 túi xách màu đen bên trong có 02 gói quần bằng băng dính màu vàng; 01 gói bọc ngoài bằng nilon màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu vàng; 02 gói quần ngoài bằng nilon màu đen, T và N khai là ma túy. Tang vật thu giữ bên trong đôi tất chân để trong đôi giày thể thao màu xám của Nguyễn Bá T đặt trên ghế sau ô tô gồm 01 gói quần ngoài bằng giấy bạc bên trong cùng chứa chất dẻo màu nâu đen và 01 gói quần ngoài bằng băng dính màu đen, trong cùng chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận: Ngày 06/3/2020, một người đàn ông tên L2 (không xác định được địa chỉ cụ thể) gọi điện thuê Nguyễn Bá T đi vận chuyển ma túy từ thị trấn Hát L1, huyện Mai S, tỉnh Sơn La về Hà Nội với tiền công là 20.000.000đ/chuyến, T đồng ý. Rạng sáng ngày 07/3/2020, T đón xe khách lên thị trấn Hát L1 rồi liên lạc với L2 thì được một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết (T nghĩ là người của L2) đón và đưa vào một lán trên đồi chờ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, một người đàn ông dân tộc Mông khác đi xe máy đến đưa cho T một túi xách bảo bên trong có chứa ma túy, một sim điện thoại để T liên lạc với người nhận ma túy (trong sim có sẵn số điện thoại của người

nhận ma túy) và đưa cho T 02 gói ma túy để T sử dụng (một gói nhỏ bên ngoài quấn bằng giấy bạc và một gói nilon màu trắng). T cất 02 gói ma túy, mỗi gói vào một chiếc túi rồi cho vào đôi giày màu xám của T, mục đích mang về sử dụng cho bản thân. Sau đó, người đàn ông này chở T cùng số ma túy đi ra đường chờ người đến đón.

Cùng thời điểm này, Thiều Văn N nhận cuộc gọi của người đàn ông tên D (nhà ở khu vực xã Cò Nòi, huyện Mai S, tỉnh Sơn La) bảo N đi ra khu vực nhà máy xi măng Mai S, Sơn La chở Nguyễn Bá T đi vận chuyển ma túy, tiền công là 10.000.000đ/chuyến, N đồng ý. N điều khiển xe ô tô BKS 26A-077.40 đến điểm hẹn đón T. N thấy người đàn ông dân tộc Mông tên là Sơn (là người quen của D) đi xe máy chở T đến. T cầm túi xách lên ngồi ở ghế sau xe ô tô của N và để túi xách chứa ma túy cùng đôi giày chứa ma túy ở ghế sau xe. N biết T đi vận chuyển ma túy cho D, nhưng không biết số lượng và loại ma túy. Khi đến khu vực thị trấn Hát L1, huyện Mai S, tỉnh Sơn La, T đưa cho N tiền nhờ mua điện thoại. N mua điện thoại cho T hết 350.000đ, T gắn sim vừa được người đàn ông dân tộc Mông đưa vào chiếc điện thoại trên để khi đến Hà Nội thì liên lạc với người nhận ma túy. N tiếp tục điều khiển xe ô tô chở T và số ma túy về Hà Nội. Khi đến khu vực xã Nhân Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì N và T bị Công an tỉnh Hòa Bình bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 4.398,65 gam ma túy của Nguyễn Bá T, Thiều Văn N vận chuyển thuê; 9,06 gam ma túy là của Nguyễn Bá T tàng trữ để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 53/KLGD-CAT-PC09 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận:

- Chất dạng tinh thể màu trắng trong 03 gói ký hiệu 1, 3, 4 và chất dạng các viên nén hình trụ trong 24 túi nilon màu xanh viền hồng, 06 túi nilon màu hồng trong hộp niêm phong ghi “*Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Bá T và Thiều Văn N ngày 7/3/2020 tại xóm Tân Thành - xã Nhân Mỹ - Tân Lạc - Hòa Bình*” có tổng khối lượng 3.438,12g (Ba nghìn bốn trăm ba mươi tám phẩy mười hai gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất dạng tinh thể màu trắng trong gói ký hiệu 2 trong hộp niêm phong ghi “*Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Bá T và Thiều Văn N ngày 7/3/2020 tại Xóm Tân Thành - xã Nhân Mỹ - Tân Lạc - Hòa Bình*” có khối lượng 960,53g (Chín trăm sáu mươi phẩy năm mươi ba gam) là ma túy, loại Ketamine.

- Chất dẻo màu đen trong gói ký hiệu M6 trong phong bì niêm phong ghi “*Vật chứng nghi là ma túy tạm giữ của Nguyễn Bá T ngày 7/3/2020*” có khối lượng 3,85g (Ba phẩy tám mươi lăm gam) là ma túy, loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện).

- Chất dạng tinh thể màu trắng trong gói ký hiệu M7 trong phong bì niêm phong ghi “*Vật chứng nghi là ma túy tạm giữ của Nguyễn Bá T ngày 7/3/2020*”

có khối lượng 5,21g (Năm phẩy hai mươi một gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Ngoài hành vi vận chuyển ma túy bị bắt quả tang, Nguyễn Bá T và Thiều Văn N còn khai nhận ngày 02/3/2020, đã cùng vận chuyển trái phép chất ma túy cho L2 và D từ thị trấn Hát L1, huyện Mai S, tỉnh Sơn La về Hà Nội. T và N không biết loại ma túy gì và khối lượng bao nhiêu. Sau khi vận chuyển xong, T được trả tiền công 20.000.000 đồng và N được trả tiền công 10.000.000 đồng. Số tiền này T và N đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 23/4/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã:

1.1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 40 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T Tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Bá T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là: Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

1.2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s, r, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thiều Văn N: Tù chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, xử lý vật chứng và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/4/2021, bị cáo Nguyễn Bá T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06/5/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định kháng nghị số 143/QĐ-VKS-P1 với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử tăng hình phạt tù chung thân lên tử hình đối với bị cáo Thiều Văn N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá T rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên yêu cầu kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đối với bị cáo Thiều Văn N. Theo đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng nghị, tăng hình phạt đối với bị cáo Thiều Văn N lên mức tử hình; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T.

Luật sư Lỗ Hữu Th bào chữa cho bị cáo Thiều Văn N đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt tù chung thân đối với bị cáo N. Bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Trần Dũng T3 đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo bị cáo Nguyễn Bá T.

*Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, trình bày của các bị cáo và người bào chữa;*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1]. Về tố tụng:**

**[1.1]** Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

**[1.2]** Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá T rút toàn bộ nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị cáo T. Theo đó, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Bá T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm (ngày 22/7/2021).

#### **[2]. Về nội dung:**

**[2.1].** Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Bá T, Thiều Văn N đều khai nhận hành vi vận chuyển, tàng trữ ma túy như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo trước sau thống nhất và phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật đã thu giữ; Kết quả giám định; lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có căn cứ xác định: Bị cáo Thiều Văn N đã nhiều lần tham gia vận chuyển trái phép chất ma túy từ thị trấn Hát L1, huyện Mai S, tỉnh Sơn La về Hà Nội để nhận tiền công và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với số lượng 3.438,12 gam Methamphetamine và 960,53 gam Ketamine như cấp sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo là có căn cứ. Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Thiều Văn N về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thiều Văn N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[2.2].** Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Thiều Văn N không kháng cáo. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình có Quyết định kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo N.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Thiều Văn N từ hình phạt chung thân lên mức án tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Thiều Văn N là người giữ vai trò đồng phạm giúp sức tích cực trong vụ án; đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép ma túy với số lượng rất lớn (3.438,12 gam Methamphetamine và 960,53 gam Ketamine). Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán dưới mọi hình thức nhưng do háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây nhiều tác hại đến sức khỏe của cộng đồng, là mầm mống phát sinh các bệnh dịch nguy hiểm cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên áp dụng mức án tù chung thân đối với bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, chưa đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma túy đang diễn ra ngày càng phức tạp. Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa, tăng hình phạt đối với bị cáo Thiều Văn N.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Bá T, Thiều Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357, Điều 327 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí, án phí Tòa án;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá T. Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã xử đối với bị cáo Nguyễn Bá T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm (ngày 22/7/2021).

2. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, tăng hình phạt đối với bị cáo Thiều Văn N như sau:

Tuyên bố bị cáo Thiều Văn N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s, r, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 40 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thiều Văn N Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Thiều Văn N được quyền làm đơn lên Chủ tịch nước Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt N xin ân giảm án tử hình.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Bá T và Thiều Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Các bị cáo (qua TTG);
- Lưu HSVA, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Tự Học**